TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2019/HNGĐ-ST
Ngày 25/11/2019
V/v Tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Trần Thanh Bình

2.Ông Nguyễn Hoàng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 123/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXX-ST ngày 18/11/2019 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Giáp Thị H, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: Số 23, đường V, quận C, thành phố C, Đài Loan.

-Bị đơn: Huang Chi J (Hoàng Thái V), sinh năm 1984;Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan).

Địa chỉ: Xóm 020, phường T, Khu C, thành phố C, Đài Loan (vắng mặt).

-Người phiên dịch cho anh Huang Chi J (Hoàng Thái V)là: Ông Nguyễn Viết C, sinh năm 1955; Địa chỉ: Số 70, đường N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

*Đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng cho nguyên đơn chị Giáp Thị H và bị đơn anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là:*Anh Giáp Văn H, sinh năm 1993; Trú quán: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn K, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 15/10/2019 nguyên đơn chị Giáp Thị H trình bày:

Chị và anh Lê Văn K kết hôn ngày 26/10/2009 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình chung sống, chị với anh Lê Văn K xảy ra nhiều mâu thuẫn khiến chị chán nản và ly thân với anh K từ khoảng năm 2015 nhưng vợ chồng vẫn chưa ly hôn. Sau đó khoảng tháng 6 năm 2018 thì chị có quan hệ tình cảm với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) khi chị đang lao động ở Đài Loan. Khoảng tháng 12/2018 thì chị biết mình có thai với anh Huang Chi J (Mặc dù vẫn đang trong quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Lê Văn K). Ngày 29/01/2019 chị và anh K đã được Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử và tuyên bố cho ly hôn. Bản án ly hôn giữa chị và anh K đã có hiệu lực pháp luật. Ngày 27/03/2019 chị kết hôn và có đăng ký kết hôn với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) tại Ủy ban Nhân dân (UBND) huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Ngày 03/8/2019, chị sinh con trai là cháu Hoàng Dục T, tại bệnh viện H, Đài Loan. Khi sinh xong thì được cấp giấy khai sinh của cháu Hoàng Dục T, trong giấy khai sinh nêu tên sản phụ là Giáp Thị H, chồng sản phụ là Huang Chi J (Hoàng Thái V). Mặc dù tên sản phụ và tên chồng sản phụ trong giấy khai sinh đã là chị và anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) nhưng vẫn chưa thể hiện anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là bố đẻ của cháu Hoàng Dục T. Khi chị đi nhập hộ khẩu cho cháu Hoàng Dục T sang Đài Loan thì cơ quan có thẩm quyền Đài Loan yêu cầu chị phải xác nhận cha cho con, tức là phải có xác nhận của Tòa án ở Việt Nam là anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là bố đẻ của cháu Hoàng Dục T thì mới nhập khẩu được. Vì lúc chị mang thai cháu Hoàng Dục T thì chị vẫn đang trong quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Lê Văn K. Để cháu Hoàng Dục T được nhận cha đẻ và để làm thủ tục nhập khẩu cho cháu sang Đài Loan, thì nay chị yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xác định anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T và tuyên bố anh Lê Văn K (chồng cũ của chị) không phải là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T. Chị cung cấp cho Tòa án, kết quả xét nghiệm AND của Trung tâm phân tích AND và công nghệ di truyền, thuộc liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam. Kết quả chính xác cháu Hoàng Dục T là con của Huang Chi J (Hoàng Thái V).

Do chị sinh sống và làm việc ở Đài Loan, chị về Việt Nam được ít ngày, sau đó anh lại phải quay lại Đài Loan. Nên chị không thể về tham gia được các phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử vụ án

tranh chấp xác định cha cho con giữa chị và anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) được. Vì vậy, chị đề nghị được vắng mặt trong phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử vụ án tranh chấp xác định cha cho con giữa chị và anh Huang Chi J (Hoàng Thái V).

Chị cũng ủy quyền cho anh Giáp Văn H, sinh năm 1993, trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang nhận các văn bản tố tụng của Tòa án giao cho chị và thông báo lại cho chị biết.

Bị đơn Anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) trình bày bằng tiếng Đài Loan (Trung Quốc) và được ông Nguyễn Viết C phiên dịch lại bằng tiếng Việt Nam như sau:

Tháng 02/2018 anh có quen với chị Giáp Thị H là người Việt Nam đi lao động ở Đài Loan. Anh có biết chị H đã có chồng, tuy chưa ly hôn nhưng đã ly thân. Tháng 6/2018 anh và chị H có quan hệ tình cảm với nhau. Tháng 12/2018 thì chị H mang thai con của anh (mặc dù vẫn đang trong quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Lê Văn K). Đến Ngày 29/01/2019 chị H và anh K đã được Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam xét xử và tuyên bố cho ly hôn. Bản án ly hôn giữa chị H và anh K đã có hiệu lực pháp luật. Ngày 27/03/2019 anh kết hôn và có đăng ký kết hôn với chị Giáp Thị H tại UBND huyện T, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam.

Ngày 03/8/2019 chị H sinh con trai là cháu Hoàng Dục T, cháu được sinh ra tại Bệnh viện H, Đài Loan. Anh Xác định cháu Hoàng Dục T là con trai của chị H và anh, không phải là con của anh Lê Văn K. Nay, Chị H đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xác định anh là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T và tuyên bố anh Lê Văn K không phải là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T. Quan điểm của anh là anh hoàn toàn đồng ý yêu cầu khởi kiện của chị H. Anh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Giáp Thị H, xác định anh là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T, anh Lê Văn K không phải là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T. Anh cho biết anh và chị H đã có kết quả xét nghiệm AND của Trung tâm phân tích AND và công nghệ di truyền, thuộc liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam ngày 30/3/2019 và kết quả chính xác cháu Hoàng Dục T là con của anh.

Do anh sinh sống và làm việc ở Đài Loan, anh về Việt Nam được ít ngày, sau đó anh lại phải quay lại Đài Loan. Nên anh không thể về Việt Nam tham gia được các phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử vụ án tranh chấp xác định cha cho con giữa chị Giáp Thị H và anh được. Vì vậy, anh đề nghị được vắng mặt trong phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử vụ án tranh chấp tranh chấp xác định cha cho con giữa chị Giáp Thị H và anh.

Anh cũng ủy quyền cho Giáp Văn H, sinh năm 1993, trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang nhận các văn bản tố tụng của Tòa án giao cho anh và thông báo lại cho anh biết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn K trình bày:

Anh và chị Giáp Thị H kết hôn ngày 26/10/2009 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình chung sống, thì giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên khoảng năm 2015 thì vợ chồng đã ly thân nhưng vẫn chưa ly hôn. Khoảng năm 2018 thì chị H có quan hệ tình cảm với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) khi chị H đi lao động ở Đài Loan. Khoảng tháng 12/2018 thì chị H có thai với anh Huang Chi J (Mặc dù vẫn đang trong quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh). Ngày 29/01/2019 anh và chị H đã được Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử và tuyên bố cho ly hôn. Bản án ly hôn của anh chị đã có hiệu lực pháp luật.

Anh biết chị H hiện nay đã kết hôn với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V). Anh cũng được biết ngày 03/8/2019 chị H sinh con trai là cháu Hoàng Dục T, tại bệnh viện của Đài Loan. Anh khẳng định cháu Hoàng Dục T không phải là con đẻ của anh vì đầu năm 2019 anh chị mới ly hôn, nhưng anh chị đã ly thân từ năm 2015. Năm 2018 chị H có quan hệ tình cảm với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) và sau đó đã mang thai với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) và sinh ra cháu Hoàng Dục T, đồng thời chị H đã có kết quả xét nghiệm AND của Trung tâm phân tích AND và công nghệ di truyền ngày 30/3/2019và kết quả chính xác cháu Hoàng Dục T là con của anh Huang Chi J (Hoàng Thái V).

Vì vậy, chị H đề nghị Tòa án xác định anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T, tuyên bố anh không phải là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T thì anh hoàn toàn đồng ý. Anh cũng đề nghị Tòa án xác nhận anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T, anh không phải là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T.

Do anh thường xuyên đi làm ăn xa và do tính chất công việc nên không thể về tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử vụ án tranh chấp xác định cha cho con giữa chị Giáp Thị H và Huang Chi J (Hoàng Thái V) được. Anh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang cho anh được vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử vụ án tranh chấp xác định cha cho con giữa chị Giáp Thị H và Huang Chi J (Hoàng Thái V) .

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn chị Giáp Thị H, bị đơn anh Huang Chi J (Hoàng Thái V), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn K vắng mặt và đều có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự công bố đơn khởi kiện, bản tự khai của chị H; lời khai của anh Huang Chi J (Hoàng Thái V); lời khai của anh Lê Văn K; tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu:

-Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử; về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn, người liên quan đã có đơn xin xét xử vắng mặt chấp hành đứng quyền và nghĩa vụ của mình được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự

-Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 102 và Điều 128 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Giáp Thị H.

Tuyên bố anh Lê Văn K không phải là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T, sinh ngày 03/8/2019 tại Bệnh viện H - Đài Loan.

Xác định anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T, sinh ngày 03/8/2019 tại Bệnh viện H - Đài Loan.

Về án phí: Chị Giáp Thị H không phải chịu án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên toà. Sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng: Chị Giáp Thị H, anh Huang Chi J (Hoàng Thái V), anh Lê Văn Khang đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H, anh Huang Chi J (Hoàng Thái V), anh Lê Văn K.

[2].Về thẩm quyền: Chị Giáp Thị H là nguyên đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang có đơn khởi kiện xin xác nhận cha cho con với bị đơn anh Huang Chi J (Hoàng Thái V). Anh Huang Chi J là người Đài Loan, hiện đang cư trú tại Đài Loan. Như vậy, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình có đương sự ở nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3].Về nội dung: Chị Giáp Thị H và anh Lê Văn K kết hôn ngày 26/10/2009 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình chung sống, chị với anh Lê Văn K ly thân từ khoảng năm 2015 nhưng chưa ly hôn. Tháng 6/2018 chị có quan hệ tình cảm với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V). Tháng 12/2018 chị mang thai với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V). Lúc này chị vẫn đang trong quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh K.

Ngày 29/01/2019 chị H và anh K đã được Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử và tuyên bố cho ly hôn. Bản án ly hôn giữa chị H và anh K đã có hiệu lực pháp luật. Ngày 27/03/2019 chị H kết hôn và đăng ký kết hôn với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) tại UBND huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Ngày 03/8/2019 thì chị H sinh con trai là cháu Hoàng Dục T tại Bệnh viện H, Đài Loan. Khi sinh xong thì được cấp giấy khai sinh của cháu Hoàng Dục T, trong giấy nêu tên sản phụ là chị Giáp Thị H, chồng sản phụ là Huang Chi J (Hoàng Thái V). Mặc dù tên sản phụ và tên chồng sản phụ trong giấy khai sinh đã là chị và anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) nhưng vẫn chưa thể hiện anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là bố bẻ của cháu Hoàng Dục T. Vì lúc chị mang thai cháu Hoàng Dục T thì chị vẫn đang trong quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Lê Văn K. Để cháu Hoàng Dục T được nhận được cha đẻ và để làm thủ tục nhập khẩu cho cháu ở Đài Loan. Nay chị Giáp Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xác định anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T và tuyên bố anh Lê Văn K không phải là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T.

Xét yêu cầu khởi kiện xin xác nhận cha cho con của chị Giáp Thị H, Hội đồng xét xử thấy: Cả chị H, anh Huang Chi J (Hoàng Thái V), anh K đều thừa nhận chị H có quan hệ tình cảm và mang thai với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) khi chị H và anh K đang trong giai đoạn ly thân nhưng chưa ly hôn. Ngày 29/01/2019 chị H và anh K ly hôn. Ngày 27/03/2019 chị H kết hôn với anh Huang Chi J (Hoàng Thái V). Ngày 03/8/2019 thì chị H sinh con trai là cháu Hoàng Dục T tại bệnh viện H, Đài Loan. Chị H, anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) đều khẳng định cháu Hoàng Dục T là con đẻ của chị H và anh Huang Chi J (Hoàng Thái V). Anh K cũng thừa nhận điều này và khẳng định cháu Hoàng Dục T, sinh ngày 03/8/2019 không phải là con đẻ của anh. Mặt khác, theo kết quả xét nghiệm AND của Trung tâm phân tích AND và công nghệ di truyền thuộc liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam ngày 30/3/2019 và kết quả chính xác cháu Hoàng Dục T là con của Huang Chi J (Hoàng Thái V). Do vậy, yêu cầu xác nhận cha cho con của chị H là có căn cứ. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 102 và Điều 128 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Giáp Thị H. Tuyên bố anh Lê Văn K không phải là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T, sinh ngày 03/8/2019 tại Bệnh viện H - Đài Loan và xác định anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T, sinh ngày 03/8/2019 tại Bệnh viện H - Đài Loan.

[4].Về án phí: Chị Giáp Thị H không phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

[5].Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 102 và Điều 128 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 39, Điều 146, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271; Điều 273, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Giáp Thị H.

1.Tuyên bố anh Lê Văn K không phải là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T, sinh ngày 03/8/2019 tại Bệnh viện H - Đài Loan.

2. Xác định anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) là cha đẻ của cháu Hoàng Dục T, sinh ngày 03/8/2019 tại Bệnh viện H - Đài Loan.

3.Về án phí: Chị Giáp Thị H không phải chịu án phí sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Chị Giáp Thị H, anh Huang Chi J (Hoàng Thái V) hiện đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo Bản án là 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Anh Lê Văn K vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Thị Thu Hiền